

**TÒA ÁN NHÂN DÂN B
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HS-ST

Ngày: 17/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN B, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Hoa**

Ông **Trần Chí**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Triệu Hoàng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 23/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân b đối với bị cáo:

Lê Anh M, sinh năm 1989 tại Nh, Khánh Hoà.

Nơi cư trú: thôn P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình Q (chết) và bà Nguyễn Thị Ng (chết); vợ, con: không có.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 26/6/2012, Lê Anh M bị Toà án nhân dân thành phố Nh xử phạt 12 tháng tù, được trừ thời hạn tạm giam là 02 tháng 24 ngày, còn lại 09 tháng 06 ngày tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng 12 ngày về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Bản án số 140/2012/HSST).

- Ngày 28/5/2013, Lê Anh M bị Toà án nhân dân thành phố Nh xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt 09 tháng 06 ngày tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2012/HSST ngày 26/6/2012 của Toà án nhân dân thành phố Nh, buộc chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 tháng 06 ngày tù (Bản án số 154/2013/HSST ngày 28/5/2013). Đã được xóa án tích.

Bị can bị bắt, tạm giam từ ngày 02/01/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Ninh Hoà.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ủy ban nhân dân phường D, vắng mặt.

Đ diện theo uỷ quyền: Ông Lê Quốc Đ. Địa chỉ: thôn Phú Nghĩ, xã Ninh Đông, b, tỉnh Khánh Hoà.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm: 1978, vắng mặt.

Địa chỉ: thôn N, xã Ph, b, tỉnh Khánh Hoà.

3. Bà Huỳnh Thị Hiếu K, sinh năm: 1999, vắng mặt.

Địa chỉ: tổ dân phố Ph, phường Th, b, tỉnh Khánh Hoà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Thảo Ng, sinh năm: 1991, vắng mặt.

Địa chỉ: tổ 18 Ngc Sơn, phường Ngc Hiệp, thành phố Nh, tỉnh Khánh Hoà.

2. Ông Trần Văn Th, sinh năm: 1974, vắng mặt.

Địa chỉ: thôn M, xã L, b, tỉnh Khánh Hoà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phú C và Lê Anh M là người không có nghề nghiệp nên để có tiền sinh hoạt và tiêu xài cá nhân, C, M nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Thực hiện ý định này, từ ngày 21/01/2022 đến ngày 28/02/2022 tại thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, C, M lợi dụng ban đêm và sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý tài sản, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 01: tối ngày 21/02/2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79C1 – 129.46 chở Lê Anh M và Nguyễn Thị Ngc Lan từ thành phố Nh đến Nhà nghỉ 68 thuộc phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa thuê phòng nghỉ ngơi. Sau khi Lan ngủ thì C, M rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ ngày 22/02/2022 tại trục đường từ cổng Vạn Thiện, phường D đến ngã tư Phước Sơn, phường D, C, M lén lút dùng xà beng chuẩn bị trước đó nạy, lấy trộm 18 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm của Ủy ban nhân dân phường D, đem cất giấu tại căn nhà hoang ở đèo Bán Ít đối diện cổng chào tổ dân phố Vạn Thiện, phường D. Sau đó, C điện thoại thuê ông Trần Văn Th là người lái xe ba gác đến chở đồ rồi điều khiển xe mô tô về Nhà nghỉ 68 chở Lan quay lại căn nhà bỏ hoang, vì điện thoại của C hết tiền nên C đưa số điện thoại của ông Th cho Lan và nhờ Lan gọi điện chỉ đường cho ông Th. Lan nhìn thấy số nắp cống thoát nước, biết đây là tài sản do C, M trộm cắp nhưng vẫn đồng ý gọi điện cho ông Th. Khi ông Th đến nơi thì Lan chỉ ông Th vào khu vực cất giấu tài sản, còn C và M khuân vác nắp cống thoát nước đưa lên xe ba gác. Vận chuyển xong, C điều khiển xe mô tô chở M, Lan và dẫn đường cho ông Th điều khiển xe ba gác chở 18 nắp cống thoát nước đến điểm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Thảo Ng tại tổ 15, khu Ngc Sơn, phường Ngc Hiệp, thành phố Nh, tỉnh Khánh Hoà, C nói với bà Ng đây là phế liệu rồi bán cho bà Ng lấy số tiền 7.677.000 đồng. C trả tiền thuê xe cho ông Th 700.000 đồng và chia cho M số tiền 3.500.000 đồng.

Vụ thứ 02: tối ngày 23/02/2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79C1 - 129.46 chở Lê Anh M từ thành phố Nh đến thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hoà để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 01 giờ ngày 24/02/2022, quan sát thấy sân nhà bà Huỳnh Thị Hiếu K ở tổ dân phố Ph, phường Ninh Thủy, b dựng xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 79H1 - 954.06 không người trông coi thì C lén

lút dùng kèm còng lực chuẩn bị trước đó cắt khóa cửa còng, còn M đi vào sân đất xe mô tô ra ngoài đường. Sau đó, C điều khiển xe mô tô gắn biển số 79C1 - 129.46 dùng chân đẩy xe mô tô biển số 79H1 - 954.06 do M cầm lái đến trước trường tiểu học thuộc thôn Sơn Lộc, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Tại đây, M tháo biển số 79H1 - 954.06 của xe mô tô vừa trộm cắp được gắn vào xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng do C điều khiển, còn xe mô tô hiệu Honda, loại Vision thì M liên hệ và cầm thế cho bạn tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch), lấy số tiền 5.000.000 đồng. Khi quay lại, M, C điều khiển xe Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 - 954.06 về thành phố Nh. Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Vision của bà K thì sau này người tên Tý báo cho M đã bị mất trộm.

Vụ thứ 03: khoảng 23 giờ ngày 26/02/2022, Nguyễn Phú C điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 - 954.06 chở Lê Anh M từ thành phố Nh đến thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa để trộm cắp tài sản. Vào khoảng 02 giờ ngày 27/02/2022, quan sát thấy sân nhà bà Nguyễn Thị Hồng M ở thôn N, xã Ph, b dựng xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 79H1 - 708.50, không người trông coi thì C lén lút dùng kèm còng lực chuẩn bị trước đó cắt rào lưới B40, còn M đi vào sân đất xe mô tô ra ngoài đường. Sau đó, C điều khiển xe mô tô gắn biển số 79H1 - 954.06 dùng chân đẩy xe mô tô biển số 79H1 - 708.50 do M cầm lái đến căn nhà hoang ở đèo Bánh Ít đối diện cổng chào tổ dân phố Vạn Thiện, phường D cát giầu. Tại đây, trong lúc đi vệ sinh C nhặt được biển số xe 79H1 - 084.74 và thay vào xe mô tô Honda, loại Vision, màu đen của bà Hồng M, còn biển số 79H1 - 708.50 C vứt đi. M khởi động và điều khiển xe hiệu Honda, loại Vision, màu đen, đã thay biển số 79H1 - 084.74 cùng C điều khiển xe mô tô Honda, loại Lead, màu vàng, gắn biển số 79H1 - 954.06 về lại thành phố Nh. Đến nơi, M đem xe trộm cắp gửi nhà Nguyễn Thị Ngọc Lan tại phường Vĩnh Ngọc, thành phố Nh. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an b qua truy xét bắt giữ được C và thu giữ vật chứng, còn M bỏ trốn. Đến ngày 02/01/2025, M bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2022 và số 34/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận: xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển số 79H1 - 708.50 của bà Nguyễn Thị Hồng M trị giá 20.625.000 đồng; xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 79H1 - 954.06 của bà Huỳnh Thị Hiếu K trị giá 30.033.333 đồng; 18 nắp cống thoát nước, loại đúc nguyên khối, bằng gang, kích thước (76x38x04)cm của Ủy ban nhân dân phường D trị giá 25.740.000 đồng. Tổng giá trị là 76.398.333 đồng.

Vật chứng vụ án: Đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân b, cụ thể: cơ quan điều tra công an b đã trả lại 01 căn cước công dân, 01 chứng m nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Trần Văn Th; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen kiểu máy RMX2151 cho Trần Văn Th; đã trả 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đen, số máy JF66E0850512, số khung 5819GY824278 cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Hồng M, đã trả 01 nắp cống thoát nước loại đúc nguyên khối bằng gang kích thước (76x38x4) cm cho Ủy ban nhân dân phường D; đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nh 01 xe Honda, loại Lead, màu vàng, số máy: JF45E0313189, số khung: RLHJF4505DY658312 để giải quyết trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/01/2022 tại thành phố Nh; 01 biển số xe 79H1 - 084.74 là vật chứng vụ trộm cắp tài sản ngày 26/02/2022 tại phường Ninh Hiệp

đã chuyển cơ quan cảnh sát điều tra công an b điều tra làm rõ; 01 xe ba gác ba bánh, có thùng phía sau, màu xanh đã chuyển cho công an b xử lý theo quy định tại Nghị quyết 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ; 01 cây xà beng bằng kim loại dài 67cm, 01 kèm cộng lực dài 46cm đã tịch thu tiêu hủy.

Phần dân sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân b ghi nhận sự tự nguyện của Nguyễn Phú C, buộc C bồi thường cho bà Huỳnh Thị Hiếu K số tiền 30.000.000 đồng, Ủy ban nhân dân phường D số tiền 25.740.000 đồng. Bị hại bà Nguyễn Thị Hồng M; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thảo Ng, ông Trần Văn Th có lời khai trong hồ sơ không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-HS ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân b, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Anh M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đ diện Viện kiểm sát nhân dân b phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Anh M về tội danh nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử về những nội dung sau:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Anh M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Tòa án nhân dân b đã đưa Nguyễn Phú C ra xét xử và tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án số 34/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023); đưa Nguyễn Thị Ngc Lan ra xét xử và tuyên phạt 09 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự (Bản án số 11/2024/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2024). Đối với ông Trần Văn Th có hành vi vận chuyển nắp cống thoát nước, bà Nguyễn Thị Thảo Ng có hành vi mua nắp cống thoát nước, tuy nhiên ông Th và bà Ng đều không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Về trách nhiệm dân sự, về vật chứng: đã được xử lý theo Bản án số 34/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân b. Bị hại bà Nguyễn Thị Hồng M; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thảo Ng, ông Trần Văn Th vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng có nội dung như sau: “Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tuy nhiên họ đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ là có căn cứ.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa và các chứng cứ khác có liên quan tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 22 đến ngày 27/02/2022 tại b, tỉnh Khánh Hoà, Lê M M đã 03 lần trộm cắp tài sản của người khác với tổng trị giá là 76.398.333 đồng, trong đó: chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Hồng M trị giá 20.625.000 đồng, bà Huỳnh Thị Hiếu K trị giá 30.033.333 đồng, Ủy ban nhân dân phường D trị giá 25.740.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Anh M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân b truy tố bị cáo về tội danh này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân, tiếp tục phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với ông Trần Văn Th có hành vi vận chuyển nắp cống thoát nước, bà Nguyễn Thị Thảo Ng có hành vi mua nắp cống thoát nước, tuy nhiên ông Th và bà Ng đều không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[7] Ý kiến của đ diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Đã xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân b.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân b.

Bị hại bà Nguyễn Thị Hồng M; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thảo Ng, ông Trần Văn Th vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106; Điều 260; Điều 292, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lê Anh M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/01/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Ninh Hoà).

2. Về vật chứng: Đã xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân b.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân b.

Bị hại bà Nguyễn Thị Hồng M; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thảo Ng, ông Trần Văn Th vắng mặt tại phiên toà có lời khai trong hồ sơ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Anh M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND B;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Những người TGT;
- Lưu án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích

